TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2025/HS-ST
Ngày 30-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Danh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Lục Thị Cương

+ Ông Lệnh Xuân Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Anh Thị Thanh Tâm, Thư ký Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Ông Hồ Lỷ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/TLST-HS, ngày 13 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2025đối với bị cáo:

Giàng Đức D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 02 năm 2003 tại huyện V, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể): Đảng viên (dự bị) Đảng cộng sản Việt Nam đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Mí L; sinh năm: 1966 và bà Vàng Thị M; sinh năm: 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Anh: Sùng Thanh B; Sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh: Lý Đức C; sinh năm: 1978. Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Chị: Phí Thị H; sinh năm: 1969. Địa chỉ: Công ty TNHH Hồng Hào Trvel số 16, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Có đơn xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Chị: Ma Thị L, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Anh: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Giàng Đức D là nhân viên hợp đồng theo thời vụ của Công ty TNHH Hồng Hào Travel, địa chỉ tổ 17, phường M, thành phố Hg, tỉnh Hà Giang Theo sự phân công của công ty, khoảng 9 giờ 30 phút ngày 27/3/2025 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu sơn: xanh, BKS: 23 AB - 035.06 của công ty chở khách thuê xe là chị BATSCH MARIA ANTONIA, sinh năm 1998, quốc tịch: Đức, số hộ chiếu: CITGJN2LC, nơi thường trú: Berliner StraBe 144, 14467 Postdam, Germany, theo lịch trình 03 ngày (Hà Giang - Quản Bạ - Yên Minh - Đông Văn - Mèo Vạc và ngược lại). Bị cáo điều khiển xe mô tô từ thành phố Hà Giang theo đường Quốc lộ 4C đi đến huyện Đ. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi đến Km 57 + 300, Quốc lộ 4C, đường Hà Giang - Đồng Văn, thuộc địa phận thôn S, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Lúc này bị cáo điều khiển xe mô tô với vận tốc khoảng 55km/h, ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình thì bị côn trùng bay vào trong mũ bảo hiểm, do phản xạ tự nhiên bị cáo nhắm mắt lại nhưng không dừng xe nên không làm chủ được tay lái dẫn đến xe mô tô đã đi sát mép đường bên phải, lao qua rãnh thoát nước và đâm trúng bà Hạng Thị D1 đang ngồi trên bàn bằng gỗ ở lề đường bên phải. Sau khi xảy ra va chạm, bị cáo, chị BAATSCH MARIA ANTONIA, bà Hạng Thị D1 và xe mô tô văng về phía trước khoảng 02 mét thì dừng lại, trong đó bà D1 nằm ở rãnh thoát nước, xe mô tô, D và chị MARIA ANTONIA nằm trên mép rãnh thoát nước.

Hậu quả: Bà Hạng Thị D1 bị thương nặng đã tử vong trên đường đi cấp cứu, Giàng Đức Duy, chị MARIA ANTONIA không bị thương; xe mô tô BKS: 23 AB - 035.06 bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km 57 + 300, Quốc lộ 4C, đường Hà Giang - Đồng Văn, thuộc địa phận thôn S, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang, mặt đường rộng 5,60 mét, đoạn đường trải nhựa áp phan, giữa đường có vạch sơn vàng đứt đoạn, tầm nhìn không bị che khuất. Tiến hành đo đạc về mép đường bên phải (hướng Quản Bạ - Yên Minh). Tại hiện trường phát hiện các dấu vết: Mép ngoài lề đường bên phải, sát mép cống phát hiện dấu vết mài trượt mất một phần thân cây trồng trên giỏ nhựa, gãy vỡ tấm ván gỗ, dấu vết mài miết trên bề mặt bê tông; tại rãnh thoát nước bên phải phát hiện 01 bàn gỗ bị gãy vỡ, 01 xe mô tô BKS: 23AB - 035.06 đổ nghiêng sang phải, 01 con dao liềm và chất màu nâu đỏ dạng quệt.

Tại kết luận giám định tử thi số 133/KLGĐTT-KTHS ngày 14/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: (1) Nguyên nhân chết của bà Hạng Thị D1 do chấn thương ngực *(gãy nhiều xương sườn, dập, rách nhu mô phổi)*, trên người bị đa vết thương; (2) Các dấu vết tổn thương trên thân thể bà Hạng Thị D1 do vật tày tác động gây ra.

+ Tại kết luận giám định ADN số 203/25/KLGĐADN-PYQG ngày 04/4/2025 của Viện Pháp y Quốc gia, kết luận: (1) Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên chân giày trái màu trắng có dòng chữ "EST.1990" thu giữ của Giàng Đức D (ký hiệu A) và chất màu nâu đỏ thu giữ trên hiện trường (ký hiệu Al) gửi giám định: Dương tính; (2) Dữ liệu ADN thu từ mẫu ký hiệu A, A1 trùng khớp với ADN của của bà Hạng Thị D1 trên tất cả các locus STR đã so sánh.

+ Tại kết luận giám định độc chất số 225/343/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 08/4/2025 của Viện Pháp y Quôc gia, kết luận: Có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 26,22 mg/100ml, không tìm thấy các chất độc trong mẫu máu thu giữ tử thi bà Hạng Thị D1.

+ Tại kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 11/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Giấy phép lái xe thu giữ của Giàng Đức D là giấy phép lái xe thật.

+ Tại kết luận giám định số 148/KL-KTHS ngày 15/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: (1) Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong mẫu cần giám định (ký hiệu A); (2) Trích xuất được 05 hình ảnh diễn biến, hành động của những người xuất hiện trong mẫu cần giám định (ký hiệu A); (3) Không có hình ảnh vụ tai nạn giao thông trong video cần giám định (ký hiệu A).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan và xử lý như sau:

+ 01 (một) giấy phép lái xe số: 270242030923, mang tên Giàng Đức , do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 02/7/2024 đang chuyển theo vụ án.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu sơn: xanh, BKS: 23AB-035.06, xe cũ đã qua sử dụng (đã trả cho chủ sở hữu)

+ 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy, số: 212405 0140756 (đã trả cho chủ sở hữu)

+ 01 (một) chân bàn bằng gỗ có dấu vết gãy, vỡ, kích thước (4,5 x 4,5 x 51,5)cm; (đã trả cho chủ sở hữu)

+ 01 (một) con dao liềm dài toàn phần 45,5cm, phần lưỡi dài 18,7cm, bản rộng nhất 3,7 cm. (đã trả cho chủ sở hữu)

+ 01 (một) chai nước ngọt nhãn hiệu Notriboost, cao 16cm, đường kính đáy 5,6cm. (đã trả cho chủ sở hữu)

+ 01 (một) bàn gỗ bị gãy, vỡ 03 chân bàn, kích thước (0,4 x 1,15 x 0,52)m. (đã trả cho chủ sở hữu)

+ 01 (một) chiếc ô đã cũ, bị cong biến dạng; (đã trả cho chủ sở hữu)

+ 01 (một) chiếc giày trái, màu trắng, trên giày có dòng chữ "EST.1990", bề mặt bám dính chất màu nâu đỏ; (đã trả cho chủ sở hữu)

+ Chất màu nâu đỏ thu giữ tại hiện trường (đã sử dụng hết trong quá trình giám định)

- Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra sự việc bị cáo Giàng Đức D và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong bồi thường thiệt hại với số tiền là 110.000.000 đồng, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Sùng Thanh B (con trai ruột bị hại) không yêu cầu bổ sung và đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đối với chị BATSCH MARIA ANTONIA là người ngồi sau xe mô tô của bị cáo khi xảy tai nạn, không bị thiệt hại về sức khỏe, tài sản, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với thiệt hại của xe mô tô BKS: 23AB - 035.06 (do bà Phí Thị H là Giám đốc Công ty TNHH Hồng Hào Travel là chủ sở hữu) và 01 chiếc bàn gỗ, 01 chiếc ô ông Lý Đức C là chủ sở hữu đều không đề nghị bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-QB ngày 11/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Giàng Đức D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Giàng Đức D phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Giàng Đức D từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận, bồi thường xong nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe số: 270242030923, mang tên Giàng Đức D.

Về án phí: Đề nghị áp đụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa, việc truy tố bị cáo theo cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật. đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường xong cho bị hại, phạm tội với lỗi vô ý,bị hại có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bổ sung, đã bồi thường xong. Về án phí, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Bị cáo Giàng Đức D nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với người bào chữa không nhất trí đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng thể hiện được tính nhân đạo của nhà nước và sự khoan hồng của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Người đại diện của bị hại và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, sau khi có ý kiến của của kiểm sát viên, bị cáo, đại diện bị hại, người bào chữa. Xét thấy Tòa án đã triệu tập hợp lệ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về tội danh, tình tiết định khung hình phạt: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị báo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, người đại diện của bị hại và người làm chứng không có lời khai bổ sung. Như vậy có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe mô tô mô tô BKS: 23 AB - 035.06 chở khách du lịch theo sự phân công của Công ty TNHH Hồng Hào Travel đến Km 57 + 300, Quốc lộ 4C, đường Hà Giang - Đồng Văn, thuộc địa phận thôn S, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang, lúc này D điều khiển xe mô tô ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình do lỗi chủ quan không làm chủ được phương tiện dẫn đến xe mô tô lao vào rãnh thoát nước về phía bên phải và đâm trúng bà Hạng Thị D1 đang ngồi trên bàn bằng gỗ ở lề đường bên phải. Hậu quả: Bà Hạng Thị D1 bị thương nặng sau đó đã tử vong ; xe mô tô BKS: 23 AB - 035.06 bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, đã đủ yêu tố cấu thành tội ‘‘Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ’’ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm hai khách thể là trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được khi tham gia giao thông thì phải chấp hành đúng quy định về giao thông đường bộ, nhưng bị cáo đã chủ quan, không làm chủ được tay lái, đã lao xuống rãnh thoát nước và đâm vào bị hại ngồi bên lề đường dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng biện pháp hình sự, đảm bảo tính nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đã được UBND huyện tặng giấy khen, trong thời gian quân ngũ đạt danh hiệu: Chiến sĩ tiên tiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đã được chính quyền địa phương và đơn vị nơi công tác khen thưởng, thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, do vậy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra cần chấp nhận. Đối với người bào chữa đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy rằng trong tình hình hiện nay tình hình tai nạn giao thông đang diễn biến rất phức tạp, nhiệm vụ đấu tranh, phòng ngừa loại tội phạm này đang được các cơ quan chức năng tăng cường các giải pháp để giảm số vụ tai nạn giao thông trên địa bàn, việc người bào chữa đề nghị miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự cho bị cáo là chưa đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và đại diện bị hại, đã thỏa thuận thực hiện xong. Tại phiên tòa, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[9] Không áp dụng hình phạt bổ sung theo qui định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại vật chứng là tài sản hợp pháp của chủ sở hữu theo đúng quy định nên không xem xét. Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên bị cáo cần trả lại.

[10] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có đơn đề nghị nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng Đức D 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng Hình sự: Huỷ bỏ biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Giàng Đ: giấy phép lái xe số: 27024203092301 cấp ngày 02/7/2024.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao vật chứng, tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang ngày 29/10/2024.

- Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng

mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKS huyện Q;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã T;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, THAPT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Danh Nhân